

Bản án số: 83/2018 /DS-ST
Ngày: 10 – 9 – 2018
V/v “Tranh chấp Hôn nhân gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

-THành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Tuyết
2. Bà Phạm Thị Thanh Mai

-Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Vân Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10/9/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 531/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2018 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2018/QĐST-DS ngày 26/9/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 1272018/QĐST – HNGĐ ngày 26/9/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 93/2018/QĐST – HNGĐ ngày 10/10/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Chu Thị H (Sinh năm 1983)

ĐKHKTT: Tổ 9, khu 3, phường Y, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
Nơi cư trú: Tổ 8, khu 10, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Huy H (Sinh năm 1985)

ĐKHKTT: Tổ 9, khu 3, phường Y, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
Nơi cư trú: Số nhà 25, ngõ 6, Phạm Ngũ Lão, tổ 4, khu 3, phường Y, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1-Theo đơn khởi kiện và các lời khai của chị Chu Thị H trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa thể hiện:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị H và anh Nguyễn Huy H có đăng ký kết hôn vào ngày 09/9/2009 tại Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở tự nguyện, trước khi kết hôn chưa ai có vợ có chồng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến 9/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, do đó phát sinh mâu thuẫn từ nhỏ đến lớn. Đặc biệt anh Huy thường xuyên rượu chè, chửi bới, gây sự và có hành động vũ phu với chị, nhiều lần đuổi chị ra khỏi nH. Không khí gia đình rất căng thẳng, hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Bố mẹ chồng đã khuyên giải nhưng không có kết quả. Mặc dù sống chung một nhà nhưng vợ chồng sống ly thân, từ đầu tháng 2/2018 chị và con gái ra ngoài thuê nhà ở cho đến nay. Chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nên chị đề nghị xin được ly hôn anh Nguyễn Huy H.

- Về con chung: Chị Chu Thị H và anh Nguyễn Huy H có hai con chung Nguyễn Huy P (Sinh ngày 09/8/2010) và Nguyễn Hà C (Sinh ngày 06/01/2014). Vợ chồng ly hôn chị đề nghị được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Hà C cho đến khi con chung Nguyễn Hà C đủ 18 tuổi và anh Nguyễn Huy H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Huy P cho đến khi con chung Nguyễn Huy P đủ 18 tuổi. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung với ai.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Không có

2- Lời khai trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Huy H trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Thời gian, điều kiện, địa điểm, hoàn cảnh kết hôn và mâu thuẫn cũng như quá trình chung sống của vợ chồng đúng như lời trình bày trên của chị H. Anh H thừa nhận có lúc không kiềm chế bản thân do uống rượu say đã đánh vợ. Nay chị H có đơn xin ly hôn, anh nhận thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, hơn nữa các con còn nhỏ, nên anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Nếu vợ chồng ly hôn anh có quan điểm được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Hà C và chị Chu Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Huy P, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Không có.

3- Xác nhận của chính quyền địa phương (Tổ 4, khu 3, phường Y, thành phố Hạ Long): Anh Nguyễn Huy H và chị Chu Thị H từ khi còn chung sống tổ dân khu phố không thấy có biểu hiện gì phải hòa giải. Tuy nhiên đầu năm 2018 gia đình anh chị có xảy ra xích mích nên chị H đã bỏ đi từ đó đến nay. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

4- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Hạ Long có quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nội dung: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Chu Thị H.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị H được ly hôn anh Nguyễn Huy H.
- Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung. Đề nghị giao con trai lớn Nguyễn Huy Phong (sinh ngày 08/9/2010) cho anh H nuôi dưỡng và giao con gái nhỏ là Nguyễn H Chi (sinh ngày 06/01/2014) cho chị Chu Thị H nuôi dưỡng. Hai bên không có nghĩa vụ cấp dưỡng cho nhau.
- Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không đề cập.
- Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Chu Thị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân tHnh phố Hạ Long giải quyết việc hôn nhân của chị và anh Nguyễn Huy H. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 - Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND tHnh phố Hạ Long.

Anh H đã được Tòa án nhiều lần triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

*)Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Chu Thị H và anh Nguyễn Huy H trên cơ sở hoàn toàn hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Y, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh - đây là hôn nhân hợp pháp đ-ợc pháp luật nhà nước công nhận và bảo vệ. Qua lời trình bày của cả chị Chu Thị H và anh

Nguyễn Huy H cũng như xác nhận của chính quyền địa phương về tình trạng hôn nhân của vợ chồng anh chị H đều thể hiện: Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị H sống hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H thường xuyên rượu chè rồi về nhà đánh chửi vợ thậm chí còn đuổi vợ ra khỏi nhà. Anh H cũng thừa nhận bản thân có hành vi như trên. Vợ chồng tuy sống cùng nhà nhưng ly thân từ tháng 9 năm 2017 và đến tháng 02 năm 2018 thì chị H và con gái ra ở riêng cho đến nay, mỗi người một nơi không ai quan tâm đến ai.

Nguyên vọng của anh Nguyễn Huy H muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con cái vì anh vẫn còn tình cảm vợ chồng với chị H nhưng trong quá trình giải quyết vụ án ly hôn anh H không có biện pháp gì để hàn gắn mối quan hệ vợ chồng.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh H đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Chu Thị H về việc xin ly hôn với anh Nguyễn Huy H.

*) Về con chung: Chị Chu Thị H và anh Nguyễn Huy H có 02 con chung là: Nguyễn Huy P (sinh ngày 09/8/2010) và Nguyễn Hà C (sinh ngày 06/01/2014). Chị H và anh H không thống nhất được với nhau về việc nuôi con chung. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu được nuôi con chung của chị H và anh H đều là những yêu cầu chính đáng của mỗi người làm cha, làm mẹ. Trong quá trình lấy lời khai con chung của cháu Nguyễn Huy P cũng thể hiện nguyện vọng mong muốn của cháu muốn ở với bố. Hơn nữa cháu C là con gái và con nhỏ nên rất cần sự chăm sóc của mẹ.

Hội đồng xét xử nhận thấy để đảm bảo quyền lợi trẻ em và nguyện vọng chính đáng của cháu Phong việc giao cháu Nguyễn Hà C cho chị H nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Huy P cho anh H nuôi dưỡng đến khi mỗi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) là hoàn toàn phù hợp và vẫn đảm bảo được cho các cháu có điều kiện được chăm sóc nuôi dưỡng học tập đầy đủ. Hàng tháng anh H và chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung với nhau.

*) Về tài sản chung: Chị Chu Thị H và anh Nguyễn Huy H xác định không có tài sản chung và công nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đề cập đến.

[3] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự nguyên đơn chị Chu Thị H phải nộp án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

[4] Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình;
- Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 264 - Bộ luật tố tụng dân sự.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử : Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Chu Thị H.

1-Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị H được ly hôn anh Nguyễn Huy H.

2 - Về con chung: Chị Chu Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Nguyễn Hà C (sinh 06/01/2014) và anh Nguyễn Huy H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục cháu Nguyễn Huy P (sinh 09/8/2010) cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị H và anh H không có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

2- Về án phí: Chị Chu Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) là tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục Thi Hnh án dân sự thành phố Hạ Long theo Biên lai thu tiền số 0003025 ngày 23/7/2018.

Án xử công khai sơ thẩm. Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Hạ Long;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Nguyên đơn, bị đơn, UBND phường Y.
- Cơ quan thi Hnh án dân sự TP. Hạ Long;
- Lưu hồ sơ, văn phòng;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Loan

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị Loan

Hôn nhân giữa chị Dyu và anh Việt là hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Minh Thành nên cần được pháp luật bảo vệ tuy nhiên theo lời khai của chị Dyu, qua xác minh tại chính quyền địa phương thì thấy rằng cuộc sống chung của chị Dyu và anh Việt xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do anh Việt hay chơi cờ bạc, không quan tâm đến gia đình và còn thường xuyên đánh đập chị Dyu, mặc dù anh Việt mong muốn vợ chồng về đoàn tụ nhưng trong quá trình

Toà án giải quyết việc ly hôn thì anh Việt vẫn không có biện pháp gì để hoà hợp giữa 2 vợ chồng, vợ chồng anh vẫn sống ly thân nhau từ nhiều tháng nay không ai quan tâm đến ai.

Trong quá trình giải quyết toà án đã hoà giải nh- ng chị Dịu vẫn c- ơng quyết xin ly hôn anh Việt vì chị không còn tình cảm với anh Việt và tại phiên toà hôm nay chị Dịu vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin đ- ợc ly hôn anh Việt.

Xét thấy thực tế chị Dịu và anh Việt không thể chung sống đ- ợc với nhau, mục đích của hôn nhân không đạt đ- ợc, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cần giải phóng cho chị Dịu, anh Việt là phù hợp để chị Dịu và anh Việt ổn định cuộc sống.

Về con chung: Nên để chị Dịu đ- ợc nuôi cả 02 con chung là phù hợp vì cả 02 cháu đều là nữ và còn nhỏ, hơn nữa anh Việt hiện nay đi làm xa không có ở nhà không có điều kiện để chăm sóc các con. Tiền cấp d- ỡng nuôi con chung do chị Dịu không yêu cầu nên không đề cập.

Về tài sản chung chị Dịu, anh Việt không yêu cầu nên Toà không xem xét.

Về án phí chị Dịu phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vũ Thị Thanh – Đặng Xuân Tuy

Nguyễn Thị Loan

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND thị xã Quảng Yên
- THA thị xã Quảng Yên
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Loan

7